

Bản án số: 156/2020/HNGĐ-ST

Ngày: 17- 7- 2020

V/v: "Ly hôn"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Hải Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dũng và bà Vương Thị Hồng

- Thư ký phiên tòa: Ông Đinh Xuân Giáp, là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2020, tại Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 155/2020/TLST-HNGĐ ngày 11 tháng 06 năm 2020 về "Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 33/2020/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 7 năm 2020 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Hồ Trọng H, sinh năm 1994

Địa chỉ: khối 8(nay là khối 6), thị trấn Q H, huyện Ng L, Tỉnh Nghệ An. Có mặt.

Bị đơn: Chị Phạm Thị D, sinh năm 1995

Địa chỉ: xóm 20 (nay là xóm 10), xã Ng Tr, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án như sau:

Trong đơn khởi kiện đề ngày 11 tháng 6 năm 2020, bản tự khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án Nguyên đơn anh Hồ Trọng H trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh và chị Phạm Thị D lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 30-07-2018 tại UBND thị trấn Q H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, vợ chồng thường xuyên xảy ra gây gổ, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống. Mâu thuẫn gia đình ngày càng căng thẳng và không thể giải quyết được. Vợ chồng sống ly thân từ tháng 11 năm 2018 đến nay. Nay, anh H yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn.

- Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Hồ Trọng H, sinh ngày 16-11-2018. Anh H giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hải cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết

Tại biên bản lấy lời khai cũng như trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa chị Phạm Thị D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị và anh Hồ Trọng H lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 30-07-2018 tại UBND thị trấn Q H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An, hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống bình thường, về sau xảy ra ra gậy gỗ, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống. Sau đó do cãi vã nên vào tháng 11 năm 2018 chị D bỏ về nhà cha mẹ đẻ để sinh con và sống ly thân từ đó cho đến nay. Nay, anh H yêu cầu ly hôn thì chị D không đồng ý vì chị là người theo đạo thiên chúa giáo nên không được ly hôn. Tuy nhiên, về mặt tình cảm thì chị không còn tình cảm vợ chồng đối với anh H nữa, hai bên đã cắt đứt tình cảm vợ chồng và sống ly thân đã lâu; Chị và anh H có 01 con chung là Hồ Trọng H, sinh ngày 16-11-2018. Chị D có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục con chung. Yêu cầu anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

- Về tài sản chung và nợ chung: chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An phát biểu ý kiến: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án; Về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 14; Điều 15; khoản 1 Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Đề nghị xử cho anh Hồ Trọng H được ly hôn với chị Phạm Thị D; Về con chung giao con chung là Hồ Trọng H, sinh ngày 16-11-2018 cho chị Phạm Thị D được trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Trọng H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành; Về tài sản và nợ chung: Đương sự không yêu cầu nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Nguyên đơn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn và bị đơn lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 30-07-2018 tại UBND thị trấn Q H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện. Bị đơn cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Nay nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết ly hôn với bị đơn, theo quy định tại khoản 1 điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền.

Tòa án đã tiến hành giao thông báo về việc thụ lý vụ án, tiến hành lấy lời khai, tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, giao nhận Quyết định đưa vụ án ra xét xử đúng trình tự thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về nội dung vụ án:

[2.1]. Anh Hồ Trọng Hải và chị Phạm Thị D lấy nhau có đăng ký kết hôn vào ngày 30-07-2018 tại UBND thị trấn Q H, huyện Ng L, tỉnh Nghệ An trên cơ sở hôn nhân hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8, Điều 9 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014. Như vậy, quan hệ hôn nhân đó là hợp pháp được pháp luật bảo vệ.

[2.2]. Xét yêu cầu của nguyên đơn:

- Đối với yêu cầu về ly hôn: Nguyên đơn và bị đơn đều thừa nhận: Sau khi kết hôn, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn, xảy ra ra gây gổ, cãi vã, xúc phạm lẫn nhau. Nguyên nhân là do vợ chồng bất đồng trong quan điểm sống. Vào tháng 11 năm 2018 chị D bỏ về nhà cha mẹ đẻ đẻ sinh con, anh H và chị D sống ly thân, cắt đứt mọi liên lạc, không ai còn quan tâm đến ai nữa, hai bên đã bỏ mặc nhau từ đó cho đến nay.

Hội đồng xét xử thấy rằng: Việc kết hôn là để vợ chồng cùng chung sống xây dựng gia đình hạnh phúc cùng nhau nuôi dạy con cái khôn lớn, yêu thương, chia sẻ với nhau những vui buồn, khó khăn trong cuộc sống. Đó cũng là nghĩa vụ, bổn phận của người làm vợ, làm chồng. Anh H và chị D đã không còn yêu thương, quan tâm đến nhau từ lâu, vợ chồng sống ly thân từ tháng 11 năm 2018 đến nay. Như vậy, có thể khẳng định, tình trạng hôn nhân giữa anh Hải và chị D đã trở nên trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, cần áp dụng điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; xử cho anh Hồ Trọng H được ly hôn chị Phạm Thị D là phù hợp với pháp luật.

- Về con chung: Anh Hoàng Trọng H và chị Phạm Thị D thỏa thuận giao con chung là Hồ Trọng H, sinh ngày 16-11-2018 cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Anh H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành. Xét thấy sự thỏa thuận của đương sự là tự nguyện và phù hợp với quy định của pháp luật nên được chấp nhận.

[2.3]. Về tài sản chung, nợ chung: anh Hải và chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4]. Về án phí: Nguyên đơn phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình; Khoản 1 Điều 28, khoản 1 điều 35 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 và Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa anh Hồ Trọng H và chị Phạm Thị D.

2. Về con chung: Giao con chung là Hồ Trọng H, sinh ngày 16-11-2018 cho chị Phạm Thị D trực tiếp nuôi dưỡng và giáo dục. Anh Hồ Trọng H cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 2.000.000 đồng kể từ tháng 7 năm 2020 cho đến khi con chung trưởng thành.

Anh H có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu anh H lạm dụng việc thăm nom con chung để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị D có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung. Chị D cùng các thành viên gia đình không được cản trở anh H trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung.

3. Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu giải quyết.

4. Về án phí: Anh Hồ Trọng H phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0004869 ngày 11 tháng 6 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc.

5. Nguyên đơn và bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Thi hành án DS H.Nghi Lộc;
- UBND TT.Q H
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Hải Dương

